

Finishes by event for the field of the Masters Tournament

Players	Sts	Finishes by event for the field of the Masters Tournament																				# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank		
		Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valparaiso Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play					Shell Houston Open	Masters Tournament
Anderson, Mark	In	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	-	-	CUT	-	8	2	1	188
Baddeley, Aaron	In	T67	T10	-	-	CUT	-	-	T25	-	T75	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T41	-	-	T15	-	11	6	1	112
Barber, Blayne	In	CUT	-	T42	-	CUT	-	T2	-	-	CUT	CUT	CUT	T62	-	-	T41	T62	-	-	T44	-	12	6	1	92	
Barnes, Ricky	In	T57	T56	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T48	CUT	CUT	-	CUT	-	T56	-	T71	-	14	5	0	198
Blair, Zac	In	T62	T26	-	-	CUT	T42	T57	-	T57	T34	T41	CUT	T48	T34	CUT	-	CUT	-	T62	-	T8	-	15	11	1	98
Blaum, Ryan	In	T26	-	T11	-	T31	T15	T71	-	T74	T25	T64	-	CUT	CUT	T37	-	T41	-	T32	-	T34	-	14	12	0	86
Blixt, Jonas	In	CUT	-	-	-	T48	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T20	T52	T58	-	CUT	-	T22	-	T76	-	CUT	-	13	6	0	152
Bohn, Jason	In	CUT	-	T70	-	T48	T35	T57	-	62	CUT	-	T52	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	-	12	6	0	186
Bowditch, Steven	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T58	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	14	1	0	225
Bozzelli, Dominic	In	T35	-	T57	-	CUT	CUT	CUT	-	-	5	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T3	-	CUT	-	-	-	11	4	2	73
Bradley, Keegan	In	T22	6	-	-	T7	T15	-	-	CUT	T25	T4	CUT	-	T34	CUT	-	T58	T34	-	-	T15	-	13	10	3	26
Brown, Scott	In	-	-	-	-	CUT	T55	-	-	T64	T58	T41	T52	T58	T2	T57	-	CUT	CUT	T17	-	T71	-	13	10	1	67
Bryan, Wesley	In	T55	-	-	-	T41	T42	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T42	-	T4	T4	-	T7	69	T62	-	-	-	13	9	3	59
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T10	-	T19	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	T38	-	-	-	T17	CUT	CUT	7	5	1	103
Campbell, Chad	In	T57	T45	-	-	T61	T35	T13	-	T74	T6	CUT	CUT	-	T59	CUT	-	T11	CUT	-	-	T34	-	14	10	1	75
Campos, Rafael	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	-	7	-	2	2	2	---
Cantlay, Patrick	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	-	-	T39	-	3	3	1	64
Castro, Roberto	In	T35	-	-	T30	-	-	80	-	-	T50	T28	CUT	CUT	-	-	T45	-	CUT	-	-	CUT	CUT	11	6	0	156
Cauley, Bud	In	T50	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T3	CUT	T47	-	T61	T27	-	T58	CUT	-	-	CUT	-	13	6	1	95
Cejka, Alex	In	-	T29	-	-	T27	CUT	-	-	-	CUT	CUT	74	T39	T55	CUT	-	T14	-	T49	-	DQ	-	12	7	0	127
Chalmers, Greg	In	T62	-	T50	-	CUT	W/D	-	28	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T57	-	CUT	T17	-	-	CUT	-	14	5	0	157
Choi, K.J.	In	-	75	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T17	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	11	2	0	182
Cink, Stewart	In	CUT	-	-	-	T15	T15	T10	-	T36	CUT	T20	-	T55	T28	T27	-	T27	T28	-	-	T23	-	13	11	1	53
Collins, Chad	In	CUT	-	T50	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T63	CUT	CUT	T4	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	13	3	1	142
Crane, Ben	In	-	-	T23	-	W/D	T15	64	-	CUT	CUT	CUT	T47	-	T61	T62	-	T62	-	CUT	-	68	-	13	8	0	150
DeChambeau, Bryson	In	CUT	-	-	-	T36	T66	CUT	-	T49	CUT	CUT	-	CUT	W/D	CUT	-	T22	-	T2	-	T44	-	13	6	1	107
DeLaet, Graham	In	CUT	-	T8	-	T54	-	-	-	-	CUT	T54	T9	-	T17	10	-	T27	CUT	CUT	-	-	-	11	7	3	72
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	CUT	T36	-	-	-	-	CUT	T23	T17	T27	-	CUT	-	-	-	T69	-	8	5	0	136
Dufner, Jason	In	-	-	-	-	-	-	-	21	CUT	T25	-	-	-	-	T14	T23	T11	-	-	T51	T12	T33	9	8	0	63
Duke, Ken	In	T50	-	-	-	CUT	T69	CUT	-	73	T41	-	T61	T23	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	13	6	0	165
Els, Ernie	In	-	T72	-	-	T65	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	53	10	3	0	211
English, Harris	In	T35	-	-	-	T4	CUT	CUT	-	CUT	-	T14	T57	-	CUT	T60	-	T27	CUT	-	-	T61	-	12	7	1	93
Every, Matt	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	W/D	-	CUT	T62	CUT	-	-	T65	-	14	2	0	221
Fathauer, Derek	In	T15	T3	-	-	T36	CUT	-	-	CUT	CUT	T67	-	T23	CUT	CUT	-	CUT	71	-	-	T71	-	13	7	1	77
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	68	T16	-	T13	-	T17	-	32	6	6	0	---
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	-	-	-	-	-	-	T66	T39	-	T58	T41	-	-	T30	-	8	6	1	121
Gainey, Tommy	In	-	-	T65	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	1	0	T236
Garrigus, Robert	In	T26	-	-	-	CUT	T35	T33	-	-	T17	CUT	T36	T23	-	CUT	-	T52	-	CUT	-	T20	-	12	8	0	94
Gay, Brian	In	-	-	-	-	T68	T28	CUT	-	T13	CUT	-	T47	T66	-	T60	-	CUT	-	-	-	-	-	9	6	0	151
Glover, Lucas	In	CUT	-	T5	-	3	-	T36	-	-	T41	T33	T36	-	-	T21	-	T18	T7	-	-	CUT	-	11	9	3	29
Gomez, Fabian	In	T26	-	-	-	-	T57	CUT	-	20	72	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T62	T24	-	CUT	-	12	6	0	145
Grace, Branden	In	-	T33	-	T30	-	-	-	32	T13	-	-	-	-	T22	W/D	T32	-	CUT	-	T39	-	T27	10	8	0	85
Haas, Bill	In	T20	-	-	T4	-	-	T13	-	T13	T17	-	-	-	T11	-	T32	T41	-	-	3	-	T36	10	10	2	18
Hadwin, Adam	In	CUT	T21	-	-	T27	T10	-	-	-	2	T49	T12	T39	T34	-	-	1	6	-	-	-	T36	12	11	4	5
Hahn, James	In	CUT	9	-	-	T15	-	-	T22	T36	-	CUT	CUT	T58	T28	-	-	T41	T49	-	-	T49	T48	13	10	1	80
Harman, Brian	In	CUT	T33	-	-	T15	T55	CUT	-	T20	T3	T9	T24	-	CUT	T48	-	CUT	T13	-	-	CUT	-	14	9	2	38
Hatton, Tyrrell	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	10	-	T4	-	T17	-	CUT	6	5	3	---
Hearn, David	In	CUT	T66	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T58	-	CUT	CUT	CUT	T43	-	T18	T34	T17	-	-	-	13	6	0	141
Henley, Russell	In	CUT	-	T14	-	T24	-	T10	-	T13	CUT	-	T16	-	-	T43	-	T9	T45	-	-	1	T11	12	10	3	11
Henry, J.J.	In	T67	-	T42	-	CUT	T60	-	-	CUT	CUT	CUT	T66	W/D	T17	CUT	-	T22	-	T8	-	T61	-	14	8	1	118
Herman, Jim	In	-	T33	-	-	CUT	CUT	T13	T12	10	-	-	CUT	CUT	CUT	T27	-	T3	T45	-	-	CUT	-	13	7	2	43
Hoffman, Charley	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	T17	-	CUT	T54	T24	CUT	T4	-	-	CUT	T2	-	-	T23	T22	13	7	2	25
Hoffmann, Morgan	In	T50	-	CUT	-	CUT	CUT	T65	-	CUT	-	T77	T36	CUT	CUT	T2	-	T52	CUT	-	-	T39	-	14	7	1	70
Horschel, Billy	In	-	-	-	-	T41	CUT	T2	-	68	-	T64	T24	-	CUT	T4	-	CUT	T13	-	-	T55	-	11	8	2	48
Howell III, Charles	In	CUT	T39	-	-	T15	T7	T13	-	T8	T12	T2	-	-	T15	T52	-	T49	T56	-	T9	T39	-	14	13	4	17
Hubbard, Mark	In	CUT	T72	-	-	CUT	CUT	79	-	CUT	CUT	-	T42	T62	69	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	14	5	0	199

Players	Sts	Tournaments																		# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank					
		Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational					Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	
Huh, John	In	T35	T39	-	-	T10	T28	T27	-	T27	CUT	76	T34	-	T49	CUT	-	T9	T66	-	-	T39	-	14	12	2	68	
Hurley III, Billy	In	-	T51	-	-	T15	CUT	-	29	T20	-	T77	-	CUT	T28	T52	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	12	7	0	116
Ikeda, Yuta	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T61	-	-	-	T51	-	CUT	3	2	0	---	
Ishikawa, Ryo	In	-	T10	-	-	CUT	T50	-	-	-	T50	T20	CUT	-	CUT	T37	-	69	-	CUT	-	CUT	-	11	6	1	132	
Jacobson, Freddie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T56	-	CUT	-	4	1	0	231	
Johnston, Andrew	In	-	-	-	T47	-	-	-	-	-	-	CUT	T68	CUT	-	-	-	-	-	T10	-	CUT	-	6	3	1	184	
Kang, Sung	In	CUT	T21	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	CUT	CUT	T12	CUT	T22	T52	-	CUT	-	T49	-	2	-	15	7	1	32	
Kaymer, Martin	In	-	-	-	T40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	T23	-	T23	-	T17	-	T16	-	6	6	1	---	
Kim, Michael	In	T3	-	-	-	T54	CUT	T27	-	T20	T21	T54	T24	-	CUT	CUT	-	T52	T17	-	-	T12	-	13	10	1	46	
Kim, Whee	In	T13	-	T14	-	-	-	T27	-	79	T17	CUT	-	CUT	T61	CUT	-	W/D	-	T5	-	CUT	-	12	7	1	88	
Kirk, Chris	In	T8	-	T2	-	T61	T7	CUT	-	CUT	T21	-	T34	T39	-	-	CUT	CUT	T62	-	-	-	-	12	8	3	55	
Kisner, Kevin	In	-	T26	-	T70	-	-	CUT	-	T4	T25	-	-	T10	-	T48	11	-	T2	-	T17	-	T43	11	10	3	20	
Kizzire, Patton	In	2	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	T50	CUT	T57	-	70	T66	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	12	5	1	66	
Knox, Russell	In	-	T10	-	T9	-	3	-	T17	T11	-	-	CUT	-	-	CUT	70	CUT	-	-	T39	-	CUT	11	7	3	34	
Kokrak, Jason	In	CUT	-	-	T16	74	T15	T45	-	-	-	CUT	CUT	T23	T22	-	-	T58	T56	-	-	T71	-	12	9	0	102	
Kraft, Kelly	In	CUT	-	CUT	-	W/D	-	T21	-	T27	CUT	T28	-	2	CUT	CUT	-	T65	W/D	-	-	CUT	-	13	5	1	47	
Kuchar, Matt	In	CUT	-	-	T21	-	-	CUT	-	-	-	-	T9	CUT	T22	-	T20	T22	-	-	T30	CUT	T4	11	7	2	45	
Lahiri, Anirban	In	-	T3	-	-	-	-	T28	T13	-	CUT	T25	-	-	T64	T11	-	-	CUT	-	-	-	-	8	6	1	60	
Laird, Martin	In	T8	-	-	-	T27	T13	-	-	-	T9	T74	T7	T66	T8	-	-	CUT	T49	-	-	-	-	10	9	4	40	
Lee, Danny	In	T50	T51	-	-	CUT	W/D	-	-	-	T41	CUT	CUT	W/D	CUT	CUT	-	T22	T17	T56	-	T20	-	14	7	0	117	
Leishman, Marc	In	-	5	-	-	-	T24	-	-	T20	-	T20	T24	-	CUT	T27	-	-	1	-	T9	-	T43	10	9	3	13	
Levin, Spencer	In	CUT	50	CUT	-	T72	T66	T67	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T68	-	T23	-	16	6	0	178	
Lingmerth, David	In	CUT	T60	-	-	CUT	-	-	-	T49	T34	-	-	-	-	CUT	-	T27	72	-	-	CUT	-	9	5	0	167	
List, Luke	In	T26	-	T2	-	T15	T7	T13	-	T13	T41	CUT	CUT	-	CUT	T52	-	T27	T17	T37	-	T3	-	15	12	3	19	
Loupe, Andrew	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	T10	-	8	1	1	164	
Love III, Davis	In	-	-	-	-	T41	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T61	-	3	2	0	207	
Lowry, Shane	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	T33	T16	T14	W/D	-	-	-	-	-	-	T51	-	CUT	7	5	0	114
Mahan, Hunter	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T67	T63	CUT	CUT	-	-	T56	-	70	-	CUT	-	12	4	0	210	
Malnati, Peter	In	T35	T51	T68	-	CUT	CUT	CUT	-	T27	77	CUT	-	CUT	T64	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	-	14	6	0	171	
Marino, Steve	In	-	-	-	-	T70	T28	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T66	W/D	-	-	CUT	-	T37	-	CUT	-	12	4	0	187	
Martin, Ben	In	-	-	T18	-	CUT	T42	CUT	-	T36	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T52	T41	-	-	CUT	-	12	5	0	162	
McDowell, Graeme	In	-	-	-	-	CUT	T24	-	-	-	-	-	-	-	67	T14	-	T14	T28	CUT	-	-	-	7	5	0	110	
McGirt, William	In	-	-	-	-	CUT	-	T27	T9	T49	CUT	-	T24	T66	-	CUT	T28	-	CUT	-	T9	-	T22	12	8	2	74	
Merritt, Troy	In	T15	-	T11	-	T48	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T24	CUT	CUT	-	-	CUT	T56	-	-	T55	-	13	6	0	130	
Molder, Bryce	In	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T54	-	T49	T50	T41	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T37	-	T69	-	13	6	0	185	
Molinari, Francesco	In	-	-	-	T6	T4	-	-	-	-	T12	T14	-	-	CUT	T14	T20	-	T7	-	58	-	T33	10	9	3	24	
Mullinax, Trey	In	T22	-	T57	-	T36	CUT	CUT	-	T57	T50	T49	-	T14	-	CUT	-	CUT	-	T44	-	CUT	-	13	8	0	131	
Murray, Grayson	In	CUT	-	T8	-	CUT	-	-	-	-	T12	CUT	T36	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T55	-	12	4	1	135	
Na, Kevin	In	7	T29	-	T54	CUT	-	-	-	T36	T70	-	T16	-	T4	-	T52	CUT	CUT	-	T9	-	CUT	13	9	3	49	
Ogilvy, Geoff	In	CUT	-	CUT	-	T4	-	-	-	-	T25	CUT	T47	T14	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T23	-	11	5	1	87	
Palmer, Ryan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T49	T37	-	-	-	-	-	CUT	-	7	2	0	201	
Pampling, Rod	In	CUT	-	T42	-	1	-	-	T17	T64	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T41	CUT	-	-	-	CUT	11	5	1	23	
Pan, Cheng Tsung	In	CUT	-	CUT	-	T57	T46	T6	-	CUT	CUT	T2	CUT	CUT	-	T37	-	CUT	T56	-	-	CUT	-	14	6	2	50	
Perez, Pat	In	-	T33	-	-	T7	1	-	T3	T69	-	T4	W/D	T14	T28	-	T38	-	T17	-	T17	-	T18	13	12	4	7	
Peterson, John	In	CUT	-	-	-	-	T15	-	-	CUT	T58	CUT	T12	-	-	CUT	-	-	-	T24	-	-	-	8	4	0	133	
Pettersson, Carl	In	CUT	-	T35	-	CUT	CUT	CUT	-	82	CUT	-	CUT	-	CUT	T62	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	13	3	0	206	
Points, D.A.	In	CUT	-	CUT	-	-	-	T45	-	-	T66	CUT	-	T39	-	-	-	-	-	1	-	T23	-	8	5	1	56	
Poulter, Ian	In	-	T17	CUT	-	-	CUT	T36	-	-	-	-	-	-	-	T43	-	T41	T41	CUT	-	-	-	8	5	0	149	
Reavie, Chez	In	T22	T60	-	-	T24	T4	-	-	T8	T12	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T27	CUT	-	-	CUT	-	12	7	2	54	
Reifers, Kyle	In	T35	T60	-	-	T41	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T39	CUT	-	CUT	CUT	-	67	CUT	T17	-	T61	-	15	7	0	159	
Saunders, Sam	In	-	-	CUT	-	-	-	T57	-	-	-	-	-	CUT	T49	-	-	CUT	CUT	T5	-	T20	-	9	4	1	140	
Schniederjans, Ollie	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T6	-	T27	T58	T9	T24	-	T8	T48	-	CUT	T34	-	-	CUT	-	13	8	3	62	
Senden, John	In	T35	T66	-	-	T31	-	-	-	CUT	CUT	T64	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T37	-	CUT	-	12	5	0	172	
Simpson, Webb	In	CUT	-	-	-	T31	T24	T36	-	T13	T66	-	2	CUT	T39	-	-	T41	CUT	-	T58	-	CUT	13	9	1	37	
Singh, Vijay	In	-	T33	-	-	CUT	-	CUT	-	T57	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	9	2	0	197	
Smith, Cameron	In	T35	-	T11	-	T10	T42	-	-	T27	CUT	T33	T42	CUT	T28	-	-	T49	T34	-	-	CUT	-	13	10	1	83	
Snedeker, Brandt	In	-	-	-	-	-	-	T45	T14	CUT	-	T9	-	-	4	CUT	-	T7	-	T28	-	T27	-	10	8	3	35	

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
Spaun, J.J.	In	T55	-	CUT	-	CUT	T28	T57	-	CUT	T50	T19	T4	CUT	-	T21	-	CUT	T49	T17	-	T44	-	15	10	2	65	
Stanley, Kyle	In	T22	-	-	-	T7	CUT	T21	-	T36	-	T14	T36	-	T39	CUT	-	T27	T17	-	-	T8	-	12	10	2	41	
Stefani, Shawn	In	-	-	CUT	-	T10	CUT	-	-	T36	T41	-	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T32	-	CUT	-	11	4	1	144	
Stegmaier, Brett	In	CUT	T60	-	-	T70	T35	T21	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T39	CUT	-	CUT	-	T44	-	CUT	-	14	6	0	158	
Streb, Robert	In	CUT	T39	-	-	T36	-	T57	-	T49	-	T9	CUT	T66	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	T34	-	12	7	1	126	
Stuard, Brian	In	CUT	T66	-	-	CUT	T35	CUT	T22	T45	CUT	T77	T16	CUT	T39	T27	-	T38	CUT	-	-	-	T36	16	10	0	100	
Summerhays, Daniel	In	CUT	65	-	-	T65	-	-	-	T36	CUT	-	T16	CUT	T55	T52	-	CUT	CUT	-	-	-	T46	12	7	0	155	
Tanihara, Hideto	In	-	-	-	T54	-	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	T32	-	-	-	4	-	CUT	5	4	1	---	
Taylor, Nick	In	CUT	-	T23	-	T54	T15	T74	-	CUT	T34	T54	CUT	T10	T55	-	-	T62	-	CUT	-	T44	-	14	10	1	104	
Taylor, Vaughn	In	T15	-	-	-	T61	T60	-	24	T57	T41	-	T52	CUT	W/D	CUT	-	-	T23	-	-	T23	-	12	9	0	106	
Thompson, Michael	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T13	-	T20	CUT	T14	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T10	-	T12	-	12	5	1	84	
Van Aswegen, Tyrone	In	CUT	T7	-	-	CUT	T50	CUT	-	CUT	CUT	T20	T71	CUT	71	T27	-	T27	-	T76	-	T55	-	15	9	1	99	
Varner III, Harold	In	T15	T39	-	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	T68	-	CUT	T57	-	CUT	T34	T24	-	T23	-	14	8	0	120	
Villegas, Camilo	In	-	-	T26	-	-	T28	T2	-	CUT	CUT	T54	T24	-	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	11	5	1	78	
Wagner, Johnson	In	T3	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T54	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	T49	-	11	3	1	122	
Weekley, Boo	In	CUT	-	CUT	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T52	-	-	T48	-	CUT	T66	T37	-	CUT	-	14	5	0	192	
Willett, Danny	In	-	-	-	75	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	69	-	-	-	T39	-	CUT	5	3	0	204	
ALTERNATES	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---
Poston, J.T.	Alt	T57	-	T29	-	CUT	T35	CUT	-	T64	T34	CUT	-	T66	T17	T27	-	T14	-	T10	-	T55	-	14	11	1	90	
Stallings, Scott	Alt	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	70	-	-	8	CUT	-	T14	-	T21	-	68	-	W/D	-	CUT	-	12	5	1	108	
Flores, Martin	Alt	CUT	-	T57	-	T41	T24	T45	-	-	CUT	T28	-	T14	-	CUT	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	12	7	1	111	
Werenski, Richy	Alt	T35	-	75	-	CUT	T50	CUT	-	T49	T9	T20	-	T58	-	CUT	-	CUT	-	T72	-	81	-	13	9	1	119	
Percy, Cameron	Alt	-	-	T42	-	-	-	T21	-	T80	CUT	T71	-	T10	T49	W/D	-	-	-	T24	-	-	-	9	7	1	123	
Wilkinson, Tim	Alt	-	-	CUT	-	-	CUT	T21	-	T36	T25	T41	-	T39	-	W/D	-	T56	-	T17	-	-	-	10	7	0	125	
Hagy, Brandon	Alt	T35	-	T14	-	-	-	CUT	-	T80	T58	CUT	CUT	T33	-	T21	-	T80	T58	T28	CUT	-	-	-	11	7	0	128
Power, Seamus	Alt	CUT	-	T29	-	T57	T28	T74	-	T49	T21	CUT	-	T39	-	CUT	-	T27	-	CUT	-	-	-	12	8	0	129	
Gonzales, Andres	Alt	T35	-	T42	-	CUT	CUT	T57	-	T36	T41	CUT	-	T33	-	CUT	-	-	-	T32	-	T23	-	12	8	0	138	
Schauffele, Xander	Alt	T60	-	T5	-	T36	T60	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T66	-	CUT	-	-	-	T30	-	-	-	11	6	1	143	